TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- hạnh phúc**
Số : **400**/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 481/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

Ông Trần Văn Đ - Sinh năm: 1966

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Số nhà 22, ngõ 178 phố QN, phường NC, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Bà Nguyễn Thị C – Sinh năm: 1970

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Số nhà 20, ngõ 127 đường PK, phường TV, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1,2,4 Điều 397, Điều 212, 213 – Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, 57 – Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điểm 1, tiểu mục I, mục B danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 481/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Văn Đ - Sinh năm: 1966

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Số nhà 22, ngõ 178 phố QN, phường NC, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Bà Nguyễn Thị C – Sinh năm: 1970

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Số nhà 20, ngõ 127 đường PK, phường TV, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Ông Đ, bà C có hai con chung là: Trần Thị N, sinh ngày 29/11/1990 và Trần Văn N, sinh ngày 23/9/1996. Cả hai con đều đã trưởng thành nên Tòa án không giải quyết.

Về chia tài sản: Ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị C mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0005260 và biên lai số 0005261 ngày 13/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Thanh Xuân, TP Hà Nội;*
- *UBND phường NC, Thanh Xuân*
- *Lưu HS.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN
THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Vân